

Tuần: 24 (13/04/2020- 18/04/2020)

Tiết: 28

Bài 35: THỰC HÀNH

NHẬN BIẾT VÀ CHỌN MỘT SỐ GIỐNG GÀ

QUA QUAN SÁT NGOẠI HÌNH VÀ ĐO KÍCH THƯỚC

CÁC CHIỀU

A/ Nội dung bài học:

I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết:

- Ảnh hoặc tranh vẽ, mô hình, vật nhồi hoặc vật nuôi thật các giống gà Ri, gà Lơ go, gà Đông Cảo, gà Hồ, gà Ta vang, gà Tàu vàng,...
- Thước đo.

II. Quy trình thực hành:

- Nhận xét ngoại hình
- + Hình dáng toàn thân
 - Loại hình sản xuất trứng.
 - Loại hình sản xuất thịt.
- + Màu sắc lông, da
- + Các đặc điểm nổi bật như: mỏ, tích, tai, chân...

III. Thực hành:

Giống vật nuôi	Đặc điểm quan sát	Kết quả đo (cm)		Ghi chú
		Rộng háng	Rộng xương lườn hái – xương háng	
.....				
.....				
.....				
.....				

HẾT

Tuần: 24 (13/04/2020 – 18/04/2020)

Tiết: 29

BÀI 36: Thực hành

NHẬN BIẾT MỘT SỐ GIỐNG LỢN (HEO)

QUA QUAN SÁT NGOẠI HÌNH VÀ ĐO KÍCH THƯỚC CÁC CHIỀU

A/ Nội dung bài học:

I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết:

- Ảnh hoặc tranh vẽ, mô hình, vật nhồi hoặc vật nuôi thật một số giống lợn Ỉ, lợn Móng Cái, lợn Landorlat, lợn Đại Bạch, lợn Ba xuyên, Lợn Thuộc Nhiều.
- Thước dây.

II. Thực hành:

Giống vật nuôi	Đặc điểm quan sát	Kết quả đo	
		Dài thân (cm)	Vòng ngực (cm)
		67cm = 6,7 120cm = 1,2m	64cm = 6,4 125cm = 1,25m
Ước tính cân nặng theo công thức $P(kg) = \text{Dài thân} \times (\text{chu vi vòng ngực})^2 \times 87,5$ $P = 6,7 \times (6,4)^2 \times 87,5 = 24 \text{ kg}$ $P = 1,2 \times (1,25)^2 \times 87,5 = 164 \text{ kg}$			

HẾT